

Số: 5177 /TCT-KK

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2007

V/v: Nộp thuế TNDN khoản
thu nhập kết dư đến hết năm
2006

Kính gửi: - Xí nghiệp Liên doanh Dầu khí Vietsovpetro;
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
- Cục Thuế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Theo báo cáo của Xí nghiệp Liên doanh dầu khí Vietsovpetro, số phát sinh về chi phí đã trích phản ánh trên tài khoản 41130 kết dư từ năm 1991 đến năm 2006 là 531.218.830 USD. Về khoản kết dư này Bộ Tài chính và Tổng cục Thuế đã nhận được công văn số 01-5382/TCKT ngày 7/8/2007 về việc xử lý số kết dư hàng năm của nguồn vốn tự bổ sung, công văn số 01-6071/TCKT ngày 7/9/2007 về việc giải trình nguồn vốn tự bổ sung tài khoản 41130 của Xí nghiệp Liên doanh dầu khí Vietsovpetro. Căn cứ vào kết quả kiểm tra xác định nguồn hình thành và quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp Luật Dầu khí; ý kiến của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại công văn 6049/DKVN-TCKT ngày 10/10/2007 và công văn số 7448/DKVN-TCKT ngày 7/12/2007 về việc xác định thuế đối với khoản kết dư tài khoản 41130 của Xí nghiệp Liên doanh Dầu khí Vietsovpetro, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1/ Khoản kết dư này là một phần chi phí đã trích trước hàng năm chưa chi hết nhưng liên doanh chưa thực hiện quyết toán để tính điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp hàng năm; Tại biên bản thanh tra tổng hợp hoạt động sản xuất và kinh doanh năm 2006 của XNLD dầu khí Việt Xô về nguồn vốn tự bổ sung kết luận như sau: “ Xem xét phát sinh của tài khoản này, Ban thanh tra thấy rằng, phát sinh của nguồn vốn này là từ chênh lệch của phần dầu để lại cho XNLD (thu nhập chưa tính thuế) sau khi đã trừ đi chi phí hoạt động của XNLD”.

- Tại điểm 4 Chương trình nghị sự Biên bản kỳ họp XXXIII hội đồng Xí nghiệp liên doanh Việt Xô quyết nghị: “Phê duyệt Biên bản thanh tra hoạt động sản xuất kinh doanh của XNLD Vietsovpetro năm 2006.”

2/ Căn cứ vào Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính về việc tính thuế thu nhập doanh nghiệp đối với liên doanh dầu khí Việt Xô:

- Công văn số 1698-TC/TCT ngày 16/11/1991 xác định lợi tức chịu thuế như sau:

Lợi tức chịu thuế của XN Liên doanh	=	Giá trị khối lượng sản phẩm hàng hoá thực hiện	-	Giá trị phần sản phẩm để lại cho xí nghiệp LD	-	Số thuế tài nguyên và thuế XK dầu khí	+	Các khoản lợi tức phụ khác
--	---	--	---	--	---	--	---	----------------------------------

- Tại công văn số 334/TC-TCT ngày 3/3/1992 đã nêu rõ:

"Quý I hàng năm, XNLD có trách nhiệm quyết toán số thuế phải nộp và các khoản thu của NSNN của năm trước với Cục thuế Bà Rịa- Vũng Tàu theo trình tự như sau:

(1) Bước 1: Quyết toán phần khối lượng sản phẩm hàng hoá được để lại cho XNLD theo Hiệp định ngày 16/7/1991.

(2) Bước 2: Quyết toán toàn bộ các khoản phải nộp NSNN trong năm trước của XNLD. ... Đối với các khoản nộp thiếu, XNLD có trách nhiệm nộp đủ trong vòng quý I và II của năm sau, XNLD không được phép bù trừ các khoản nộp khác cho nhau.

Nội dung quyết toán thuế và các khoản thu phải theo đúng qui định hiện hành".

Từ những căn cứ trên đây, Tổng cục Thuế đã báo cáo lãnh đạo Bộ Tài chính, thực hiện ý kiến của lãnh đạo Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế yêu cầu Xí nghiệp Liên doanh Dầu khí Vietsovpetro:

Kê khai và nộp ngay thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên khoản thu nhập kết dư hàng năm trên tài khoản 41130 đến hết năm 2006 theo mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành.

Tổng cục Thuế thông báo để Xí nghiệp Liên doanh dầu khí Vietsovpetro, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và Cục Thuế tỉnh Bà Rịa -- Vũng Tàu biết và thực hiện. *T.ĐV*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Bộ Tài chính (Cục TCDN, Vụ NSNN);
- Lưu: VT, DTTT, KK;



Phạm Văn Huyền